

Bản án số: 69/2019/HS-ST

Ngày: 27/6/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đầu

2/ Ông Nguyễn Phước Lộc

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm Hữu Đ, sinh năm: 1996, tại: Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Ch V, xã G D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Văn P và bà Huỳnh Thị Bạch T; Bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 05/4/2019. (có mặt)

Bị hại: La Thị T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Chỗ ở: ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 4/4/2019 Lâm Hữu Đ đi chơi về ngang qua nhà trọ Q M thuộc ấp G D, xã G D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang. Đ nhìn thấy một phòng trọ còn sáng đèn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Đ đi đến nhìn vào cửa sổ thấy chị La Thị T đang nằm ngủ trên đầu giường có hai điện thoại di

động và một cái ví nên Đ đi đến dùng tay đưa qua cửa sổ và vặn mở khóa cửa chính loại khóa ổ tròn. Khi mở được cửa Đ đi vào phòng trọ đến đầu giường lấy hai điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng 64 GB và 01 cái Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng và 4.050.000đ trong ví rồi tẩu thoát. Đến ngày 05/4/2019 Đ bị phát hiện bắt khẩn cấp cùng tang vật.

*Tang vật thu giữ: 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng 64 GB và 01 cái Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng (cả hai điện thoại đều qua sử dụng); Tiền Việt Nam 2.000.000đ;

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 18/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Quốc kết luận:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng 64 GB, đã qua sử dụng có giá trị 7.000.000đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000đ

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 20/KL-HĐĐGTS ngày 18/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSPQ ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Lâm Hữu Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Phản tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lâm Hữu Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Lâm Hữu Đ từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 BLHS đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc quy đổi là 01 tháng 21 ngày tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm mức hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan

tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: vào khoảng 01 giờ ngày 04/4/2019 Lâm Hữu Đ lợi dụng sự sơ hở lén lút mở cửa phòng trọ của chị La Thị Th đang thuê tại nhà trọ Q M thuộc ấp G D, xã G D, huyện P Q trộm cắp tài sản của chị Th gồm điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng 64 GB và 01 cái Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng và 4.050.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 18/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Quốc kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng 64 GB, đã qua sử dụng có giá trị 7.000.000đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000đ. Như vậy tài sản bị cáo trộm cắp có tổng giá trị là 13.550.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lâm Hữu Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Bị cáo xâm phạm đến khách thể về quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đang trong thời gian chấp hành hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản của bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc nhưng bị cáo không ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành án từ ngày 08/3/2018 đến ngày 03/04/2019 đã chấp hành được 12 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 05 tháng 03 ngày. Quy đổi 05 tháng 03 ngày

cải tạo không giam giữ thành 01 tháng 21 ngày tù (03 ngày cải tạo không giam giữ thành 01 ngày tù) căn cứ Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt còn lại của bản án trên. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, nghị cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: đã trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Lâm Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Lâm Hữu Đ 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. tổng hợp hình phạt 01 (một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù của bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là 10 (mười tháng) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: đã trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Quốc Triều